TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HSST
Ngày: 19/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Khoa
2. Bà Đinh Thị Đức

Thư ký phiên tòa*:* Ông Đặng Quang Hưng – Thư ký Toà án nhân dân Khu Vực 3 – Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 3 – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bá Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 3 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39 /2025/TLST-HS, ngày 05 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03 /2025/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

1. Họ và tên**: Bàn Văn Quân;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/7/1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Làng Hưu, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở khi phạm tội: Xóm Đồng Mạc, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Bàn Văn Dương, sinh năm 1965, con bà: Hoàng Thị Lương, sinh năm 1965; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; Chưa có vợ, con

- Tiền án: 02 tiền án

+ Tại Bản án số 116/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3) tuyên phạt Quân 18 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Quân chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 29/01/2019, chấp hình phạt tù ngày 31/10/2019;

+ Tại Bản án số 125/2021/HSST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3) tuyên phạt Quân 03 năm tù giam về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Quân chấp hành xong án phí ngày 31/3/2022, chấp hành xong

hình phạt tù ngày 28/7/2024. Bản án chưa được xoá án tích.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 7176 ngày 06/12/2010 của UBND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (cũ) Quyết định đưa Quân vào chữa trị, cai nghiện, lao động, phục hồi và quản lý chống tái nghiện tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục LĐXH huyện Đại Từ, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 09/12/2011.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Phạm Hải Văn**. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 25/7/1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Gò Thang, xã Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Phạm Hải Phượng, sinh năm 1961 và con bà: Nguyễn Thị Ngọc, sinh năm 1963; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ: Tăng Thị My, sinh năm 1992 (Đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2010.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 2520/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của UBND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên cũ Quyết định đưa Văn vào cai nghiện ma túy tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục LĐXH huyện Đại Từ trong thời hạn 12 tháng.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 140/QĐ-XPHC ngày 23/6/2016 của Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (cũ) xử phạt Phạm Hải Văn bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng vi đã có hành vi đánh nhau, Văn nộp xong tiền phạt ngày 24/6/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa

Người chứng kiến:

1, Anh Liễu Trần Khuyến, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đồng Mạc, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên

2, Anh Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Thành Lập, xã Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch của Bộ Công an về cao điểm, tổng rà soát, phát hiện,

thống kê, quản lý người nghiện ma tuý, người sử dụng trái phép chất ma tuý, người bị quản lý sau cai nghiện ma tuý và đấu tranh, triệt xóa điểm, tụ điểm phức tạp về ma tuý. Hồi 14 giờ 00 ngày 14/8/2025, Công an xã Đại T, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với các lực lượng liên quan tiến hành mời người đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng chống ma tuý là Phạm Hải Văn đến trụ sở Công an xã Đại Từ để tuyên truyền, giáo dục và xét nghiệm ma tuý. Hình thức kiểm tra: Xét nghiệm nước tiểu; Công cụ kiểm tra: Thanh xét nghiệm ma túy loại 06 chân. Tại Công an xã Đại Từ, với sự tham gia của đại diện Trạm y tế Bình Thuận, người chứng kiến, Công an xã Đại Từ đã tiến hành xét nghiệm ma tuý đối với Phạm Hải Văn. Kết quả xét nghiệm: Sau khi đặt que test nhanh ma túy loại 06 (sáu) chân vào mẫu nước tiêu của Phạm Hải Văn dược 05 phút thì thấy ở cột thứ 4 và cột thứ 6 trên que thử ký hiệu lần lượt là "MET" và "OPI" xuất hiện 01 (một) vạch đỏ ở vùng C. Các cột còn lại trên que thu xuất hiện 02 (hai) vạch đỏ ở vùng C và T. Kết luận: Mẫu nước tiểu của Phạm Hải Văn dương tính với chất ma tuý (Có biên bản xét nghiệm kèm theo). Công an xã Đại Từ đã lập biên bản sự việc theo quy định của pháp luật.

Quá trình làm việc với Cơ quan Công an, Phạm Hải Văn khai nhận: Nguồn gốc số ma túy mà Văn đã sử dụng ngày 11/8/2025 là do Văn mua của Bàn Văn Quân. Căn cứ lời khai của Phạm Hải Văn, hồi 18 giờ 45 phút ngày 14/8/2025, Công an xã Đại Từ đã tiến hành triệu tập và xét nghiệm nhanh ma túy đối với mẫu tiểu của Bàn Văn Quân, kết quả: Quân dương tính với chất ma túy OPI và MET. Công an xã Đại Từ đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Phạm Hải Văn (kí hiệu V) và Bàn Văn Quân (ký hiệu Q) để phục vụ công tác giám định.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Công an xã Đại Từ đã chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 14/8/2025, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Bàn Văn Quân tại xóm Đồng Mạc, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên, kết quả thu giữ:

+ 02 túi nilon màu trắng (loại túi zip) bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá tại giường ngủ trong phòng trọ của Bàn Văn Quân (niêm phong trong 02 phong bì ký hiệu Q1, Q2);

+ 01 cân tiểu ly màu đen, trên vỏ mặt cân ghi chữ POCKET SCALE màu trắng.

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 15/8/2025, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành cân số tinh thể màu trắng trong 02 gói nilon thu giữ của

Bàn Văn Quân, kết quả:

+ Tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu Q1 có khối lượng là 0,835 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu Q4 gửi giám định.

+ Tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu Q2 có khối lượng là 1,539 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu Q5 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 182/GĐ-KTHS ngày 23/8/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Mẫu chất tinh thể mà trắng trong bì niêm phong kí hiệu Q4 gửi giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,835 gam;

- Mẫu các cục tinh thể màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu Q5 gửi giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 1,539 gam

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu Q, V; Tìm thấy chất Morphine, codein, MAM-6, MAM-3 là sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý Heroine trong mẫu nước tiểu ký hiệu Q, V.".

Quá trình điều tra, Bàn Văn Quân và Phạm Hải Văn cùng khai nhận như sau: Do bản thân nghiện chất ma túy nên Quân mua ma túy về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác kiếm lời. Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/8/2025 Quân mua của một người đàn ông không quen biết tại thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên 300.000 đồng chất ma tuý, loại Heroine và 300.000 đồng chất ma tuý, loại Methamphetamine. Sau khi mua được ma tuý, Quân mang về phòng trọ của mình thuộc xóm Đồng Mạc, xã La Bằng, tỉnh thái Nguyên. Khoảng 17 giờ ngày 11/8/2025, Quân lấy một phần ma tuý loại Methamphetamine ra sử dụng bằng hình thức hít. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/8/2025, Quân đang ở phòng trọ thì Phạm Hải Văn đến hỏi mua của Quân chất ma túy loại Methamphetamin và ma túy loại Heroine với số tiền là 200.000 đồng về sử dụng cho bản thân thì Quân đồng ý bán. Lúc này, Văn đứng đợi ngoài cửa phòng trọ của Quân, còn Quân vào trong phòng trích lại một phần ma túy loại, Methamphetamine dùng giấy màu vàng (loại giấy bạc bên trong bao thuốc lá) gói lại và trích lại một phần ma túy, loại Heroine rồi dùng giấy màu vàng (loại giấy bạc bên trong bao thuốc lá) gói lại. Sau đó Quân gọi Văn vào trong phòng rồi đưa cho Văn 02 (Hai) gói ma túy (loại Heroine và Methamphetamine). Văn nhận lấy số ma tuý (loại Heroine và Methamphetamine) Quân đưa rồi ra về. Sau khi bán ma tuý cho Văn xong đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/8/2025, tại phòng trọ của Quân, Quân bỏ ma túy loại Heroine ra rồi sử dụng hết bằng hình thức chích. Đến ngày 14/8/2025 Quân và Văn được Công an xã Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mời đến để làm việc

đồng thời tiến hành xét nghiệm chất ma tuý đối với Quân và Văn. Kết quả xét nghiệm Quân và Văn dương tính với chất ma tuỷ loại "MET, OPI". Hồi 23 giờ 30 phút ngày 14/08/2025 cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại phòng trọ đối với Quân, thu giữ, niêm phong 02 gói ma tuý, loại Methamphetamine còn lại của Quân như đã nêu trên.

Lời khai của Phạm Hải Văn phù hợp với lời khai của Bàn Văn Quân trong giai đoạn điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đối với Bàn Văn Quân, quá trình giải điều tra vụ án, bị can Bàn Văn Quân đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng sau đó bị can Quân thay đổi lời khai và không thừa nhận hành vi bán ma túy cho bị can Phạm Hải Văn. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc; Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc (có bản ảnh kèm theo); Biên bản khám xét khẩn cấp; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định chất ma túy và nước tiểu, lời khai của người chứng kiến; Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, bản tự khai của Phạm Hải Văn; Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, bản tự khai nhận tội của Bàn Văn Quân; Biên bản đối chất cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ khẳng định Bàn Văn Quân đã có hành vi bán ma túy, loại Heroine và ma tuý, loại Methamphetamine cho Phạm Hải Văn vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/8/2025 tại phòng trọ của Quân.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu Q4 bên trong chứa 0,731 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu Q5 bên trong chứa 0,957 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu Q6, bên trong chức vỏ túi nilon đựng ma túy và vỏ bì niêm phong ký hiệu Q1 khi khám xét khẩn cấp Bàn Văn Quân; 01 bì niêm phong ký hiệu Q7, bên trong chức vỏ túi nilon đựng ma túy và vỏ bì niêm phong ký hiệu Q2 khi khám xét khẩn cấp Bàn Văn Quân; 01 Cân tiểu ly, màu đen, trên vỏ mặt cân có chữ POCKET SCALE màu trắng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Thái Nguyên chờ xử lý.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSKV3, ngày 04/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Bàn Văn Quân về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm q khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Phạm Hải Văn về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Phần luận tội tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 21/CT-VKSKV3, ngày 04/12/2025 đối với bị cáo Quân và Văn, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bàn Văn Quân phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Sử dụng trái phép chất ma túy,* bị cáo Phạm Hải Văn phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* .

Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 6 Điều 251, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51,Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Bàn Văn Quân mức án từ 8 năm 6 tháng tù đến 9 năm 6 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 11 năm tù đến 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2025.

Phạt bổ sung bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Phạm Hải Văn mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2025.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu Q4 bên trong chứa 0,731 gam mẫu ký hiệu Q4 sau giám định và vỏ bao gói mẫu. Mặt sau có các hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 bì niêm phong ký hiệu Q5 bên trong chứa 0,957 gam mẫu ký hiệu Q5 sau giám định và vỏ bao gói mẫu. Mặt sau có các hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 bì niêm phong ký hiệu Q6 bên trong chứa túi nilon và vỏ bì niêm phong Q1. Mặt sau có các hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 bì niêm phong ký hiệu Q7 bên trong chứa túi nilon và vỏ bì niêm phong Q2. Mặt sau có các hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 Cân tiểu ly, màu đen, trên vỏ mặt cân có chữ POCKET SCALE màu trắng.

Truy thu số tiền 200.000 đồng của Bàn Văn Quân thu lời bất chính từ việc bán ma tuý sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, Bị cáo Quân, Văn không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:

Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Bàn Văn Quân và Phạm Hải Văn là các đối tượng đang điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị Methadone Đại Từ. Ngày 10/8/2025, Quân mua ma túy của một người không quen biết với số tiền 600.000 đồng (ma túy loại Heroine và Methamphetamine) mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ 00 phút và 22 giờ 30 phút ngày 11/8/2025, tại khu vực phòng trọ của Bàn Văn Quân thuộc xóm Đồng Mạc, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên, Quân đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine bằng hình thức hít và chích. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Quân đã bán cho Phạm Hải Văn 02 gói ma túy gồm 01 gói ma túy loại Heroine và 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng tại phòng trọ của Quân. Sau khi mua được ma túy loại Heroine và Methamphetamine của Quân, Văn đã sử dụng hết bằng hình thức hít và chích tại rìa suối gần nhà Văn. Ngày 14/8/2025, Bàn Văn Quân và Phạm Hải Văn được Công an xã Đại Từ triệu tập đến làm việc, xét nghiệm nước tiểu kết quả tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Quân và Văn; Tìm thấy chất Morphine, codein, MAM-6, MAM-3 là sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý Heroine trong mẫu nước tiểu của Quân và Văn.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSKV3, ngày 04/12/2025 của Viện kiểm sát nhân

dân Khu Vực 3 – Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

q) Tái phạm nguy hiểm.

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy…

[**3**]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, làm phát sinh các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[**4**]. Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Các bị cáo là đối tượng nghiện đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vì nhu cầu của bản thân đi vào con đường nghiện ngập, phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã khai báo thành khẩn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Văn phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

Mức án mà đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Thái Nguyên đề nghị

áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[**5**]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 251 BLHS:

"*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Bị cáo Quân phạm tội vì mục đích lợi nhuận nên HĐXX phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung quỹ nhà nước.

[**6**]**.** Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine Bàn Văn Quân khai mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu vực thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thái Nguyên không có căn cứ để xem xét xử lý**.**

[7]. Vật chứng vụ án: Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu Q4 bên trong chứa 0,731 gam mẫu ký hiệu Q4 sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong ký hiệu Q5 bên trong chứa 0,957 gam mẫu ký hiệu Q5 sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong ký hiệu Q6 bên trong chứa túi nilon và vỏ bì niêm phong Q1; 01 bì niêm phong ký hiệu Q7 bên trong chứa túi nilon và vỏ bì niêm phong Q2 là những vật cấm lưu thông và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 cân tiểu ly, màu đen, trên vỏ mặt cân có chữ POCKET SCALE màu trắng là dụng cụ thu ở phòng trọ của Quân, tại phiên toà các bị cáo xác định là do Văn cho Quân, Quân không dùng để cân ma tuý bán cho Văn nhưng không còn giá trị sử dụng, không có đề nghị gì về chiếc cân nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn Quân phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Sử dụng trái phép chất ma túy"*, bị cáo Phạm Hải Văn phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy".*

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 6 Điều 251, điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Bàn Văn Quân 8 (Tám) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2025. Phạt bổ sung bị cáo Quân 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Phạm Hải Văn 30 (Ba mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Truy thu số tiền 200.000 đồng của Bàn Văn Quân sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu Q4 bên trong chứa 0,731 gam mẫu ký hiệu Q4 sau giám định và vỏ bao gói mẫu. Mặt sau có các hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 bì niêm phong ký hiệu Q5 bên trong chứa 0,957 gam mẫu ký hiệu Q5 sau giám định và vỏ bao gói mẫu. Mặt sau có các hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 bì niêm phong ký hiệu Q6 bên trong chứa túi nilon và vỏ bì niêm phong Q1. Mặt sau có các hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia; 01 bì niêm phong ký hiệu Q7 bên trong chứa túi nilon và vỏ bì niêm phong Q2. Mặt sau có các hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 Cân tiểu ly, màu đen, trên vỏ mặt cân có chữ POCKET SCALE màu trắng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên với Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Thái Nguyên).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bàn Văn Quân và Phạm Hải Văn mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam số 1công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 3 – Thái Nguyên;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Duyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Duyên